

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Khoa Kiến thức cơ bản

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: AT ĐA-TH K43

Hình thức thi:..... .

Ngày thi (kiểm tra):

STT	Họ và tên	Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Tô Ngọc Minh Anh				
2	Phạm Hà Trung Anh				
3	Đào Thị Thuỳ Dung				
4	Nguyễn Anh Đức				
5	Lưu Thành Luân				
6	Phan Nguyễn Nhật Linh				
7	Bùi Hoàng Mai				
8	Nguyễn Huy Minh				
9	Nguyễn Quang Minh				
10	Trần Thuý Ngọc				
11	Trịnh Hà Mỹ Phương				
12	Nguyễn Vũ Đình Phương				
13	Lê Trần Thanh Tâm				
14	Trần Tuấn Thành				
15	Phạm Việt Thành				
16	Phùng Minh Tú				
17	Nguyễn Minh Tuấn				
18	Nguyễn Minh Thuý				
19	Nguyễn Thị Trinh				

Giảng viên coi thi 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: AT ĐA-TH K43

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm		Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Tô Ngọc Minh Anh				
2	Phạm Hà Trung Anh				
3	Đào Thị Thuỷ Dung				
4	Nguyễn Anh Đức				
5	Lưu Thành Luân				
6	Phan Nguyễn Nhật Linh				
7	Bùi Hoàng Mai				
8	Nguyễn Huy Minh				
9	Nguyễn Quang Minh				
10	Trần Thuý Ngọc				
11	Trịnh Hà Mỹ Phương				
12	Nguyễn Vũ Đình Phương				
13	Lê Trần Thanh Tâm				
14	Trần Tuấn Thành				
15	Phạm Việt Thành				
16	Phùng Minh Tú				
17	Nguyễn Minh Tuấn				
18	Nguyễn Minh Thuý				
19	Nguyễn Thị Trinh				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm

(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: AT ĐA-TH K43

Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên	Số phiếu thi	Điểm thông nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)		
1	Tô Ngọc Minh Anh					
2	Phạm Hà Trung Anh					
3	Đào Thị Thuỳ Dung					
4	Nguyễn Anh Đức					
5	Lưu Thành Luân					
6	Phan Nguyễn Nhật Linh					
7	Bùi Hoàng Mai					
8	Nguyễn Huy Minh					
9	Nguyễn Quang Minh					
10	Trần Thuý Ngọc					
11	Trịnh Hà Mỹ Phương					
12	Nguyễn Vũ Đình Phương					
13	Lê Trần Thanh Tâm					
14	Trần Tuấn Thành					
15	Phạm Việt Thành					
16	Phùng Minh Tú					
17	Nguyễn Minh Tuấn					
18	Nguyễn Minh Thuý					
19	Nguyễn Thị Trinh					

Giảng viên chấm thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:.....

Số TC:.....

Lớp: AT ĐA-TH K43

Hình thức thi:.....

STT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Tô Ngọc Minh Anh					
2	Phạm Hà Trung Anh					
3	Đào Thị Thủy Dung					
4	Nguyễn Anh Đức					
5	Lưu Thành Luân					
6	Phan Nguyễn Nhật Linh					
7	Bùi Hoàng Mai					
8	Nguyễn Huy Minh					
9	Nguyễn Quang Minh					
10	Trần Thuý Ngọc					
11	Trịnh Hà Mỹ Phương					
12	Nguyễn Vũ Đình Phương					
13	Lê Trần Thanh Tâm					
14	Trần Tuấn Thành					
15	Phạm Việt Thành					
16	Phùng Minh Tú					
17	Nguyễn Minh Tuấn					
18	Nguyễn Minh Thuý					
19	Nguyễn Thị Trinh					

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

KHOA/TRUNG TÂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lại Thị Thanh Bình

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

Khoa Kiến thức cơ bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐIỂM DANH

Học kỳ:, Năm học: 20...../20.....

Môn học:

Lớp: AT ĐA-TH K43

[illegible]

[illegible]